

Số: 07/2022/QĐST-DS

Yên Mô, ngày 17 tháng 8 năm 2022

**QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ**

Căn cứ vào khoản 3 Điều 147, Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật tố tụng Dân sự;

Căn cứ Điều 357, Điều 468 của Bộ luật Dân sự;

Căn cứ vào khoản 7 Điều 26 của Nghị Quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc Hội về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

Căn cứ vào biên bản hoà giải thành ngày 09 tháng 8 năm 2022 về việc các đương sự thoả thuận được với nhau về việc giải quyết toàn bộ vụ án dân sự thụ lý số: 12/2022/TLST-DS ngày 07 tháng 7 năm 2022.

XÉT THẤY:

Các thoả thuận của các đương sự được ghi trong biên bản hoà giải thành về việc giải quyết toàn bộ vụ án là tự nguyện; nội dung thoả thuận giữa các đương sự không vi phạm điều cấm của luật và không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản hoà giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thoả thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thoả thuận của các đương sự:

- Nguyên đơn:

+ **Anh Phạm Đắc L**, sinh năm 1987, địa chỉ: Xóm Đ, xã Y, huyện Yên Mô, tỉnh Ninh Bình.

+ **Anh Phạm Văn T**, sinh năm 1982, địa chỉ: Xóm H, xã Y, huyện Yên Mô, tỉnh Ninh Bình.

+ **Anh Nguyễn Văn H**, sinh năm 1994, địa chỉ: Xóm H, xã Y, huyện Yên Mô, tỉnh Ninh Bình.

Người đại diện theo ủy quyền của anh Phạm Văn T và anh Nguyễn Văn H: Anh Phạm Đắc L, sinh năm 1987, địa chỉ: Xóm Đ, xã Y, huyện Yên Mô, tỉnh Ninh Bình (theo giấy ủy quyền ngày 04/7/2022).

- Bị đơn: **Anh Phạm Xuân T**, sinh năm: 1987

Địa chỉ: Xóm T, xã Y, huyện Yên Mô, tỉnh Ninh Bình.

2. Sự thoả thuận của các đương sự cụ thể như sau:

2.1. Về nghĩa vụ trả tiền:

Anh Phạm Xuân T có nghĩa vụ trả số tiền công bản mái tôn mà anh Phạm Xuân T còn nợ cho anh Phạm Đắc L là 3.500.000 đồng (ba triệu năm trăm nghìn đồng); cho anh Phạm Văn T là 3.500.000 đồng (ba triệu năm trăm nghìn đồng); cho

anh Nguyễn Văn H là 3.500.000 đồng (ba triệu năm trăm nghìn đồng), tổng cộng là 10.500.000 đồng (Mười triệu năm trăm nghìn đồng).

2.2. Về phương thức trả tiền:

Vào ngày 05/10/2022, anh Phạm Xuân T phải trả số tiền công bản mái tôn mà anh Phạm Xuân T còn nợ cho anh Phạm Đắc L là 3.500.000 đồng (ba triệu năm trăm nghìn đồng); cho anh Phạm Văn T là 3.500.000 đồng (ba triệu năm trăm nghìn đồng); cho anh Nguyễn Văn H là 3.500.000 đồng (ba triệu năm trăm nghìn đồng), tổng cộng là 10.500.000 đồng (Mười triệu năm trăm nghìn đồng).

Kể từ ngày có đơn yêu cầu thi hành án của người được thi hành án cho đến khi thi hành án xong, bên phải thi hành án phải chịu khoản tiền lãi của số tiền còn phải thi hành án theo mức lãi suất quy định tại Điều 357, Điều 468 Bộ luật Dân sự, trừ trường hợp pháp luật có quy định khác.

2.3. Về án phí dân sự sơ thẩm:

Anh Phạm Đắc L tự nguyện chịu 262.500 đồng (Hai trăm sáu mươi hai nghìn năm trăm đồng) án phí dân sự sơ thẩm nhưng được trừ vào số tiền tạm ứng án phí dân sự sơ thẩm anh Phạm Đắc L đã nộp là 820.000 đồng (Tám trăm hai mươi nghìn đồng) theo Biên lai thu tạm ứng án phí, lệ phí Tòa án số: AA/2021/0006354 ngày 07 tháng 7 năm 2022 của Chi cục Thi hành án dân sự huyện Yên Mô, tỉnh Ninh Bình.

Anh Phạm Đắc L được hoàn trả số tiền chênh lệch là 557.500 đồng (Năm trăm năm mươi bảy nghìn năm trăm đồng).

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

4. Quyết định này được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7 và 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

Nơi nhận:

- TAND tỉnh Ninh Bình;
- VKSND huyện Yên Mô;
- Chi cục THADS huyện Yên Mô;
- Các đương sự ;
- Lưu: hồ sơ, VP.

THẨM PHÁN

(Đã ký)

Phạm Thị Thu Minh